

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: + Bà Đào Thị C, sinh năm 1946; Địa chỉ: Cụm 4, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

+ Bà Đào Thị C1, sinh năm 1956; Địa chỉ: Cụm 4, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1936; Địa chỉ: Cụm 4, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Thừa đất số 408, tờ bản đồ số 16, diện tích 272,2 m², địa C: Đạc 7 ngoại, Thôn Th, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 593742 ngày 08/4/2020 đứng tên bà Lê Thị T được các đương sự thoả thuận phân chia quyền sử dụng như sau:

- Bà Lê Thị T được quyền sử dụng diện tích 147,2 m² đất.

- Bà Đào Thị C1 được quyền sử dụng diện tích 62,5 m² đất.

- Bà Đào Thị C được quyền sử dụng diện tích 62,5 m² đất.

(Vị trí và các cạnh của từng thửa đất được phân chia, có sơ đồ kèm theo)

2.2. Tài sản gắn liền với đất trên phần diện tích đất của ai được quyền sử dụng thì người đó được quyền sở hữu.

2.3. Về án phí: Bà Lê Thị T, bà Đào Thị C và bà Đào Thị C1 đều là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

3. Người được chia (giao) quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất có quyền, nghĩa vụ đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký kê khai; đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với phần diện tích đất được chia theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Duy Hưng